TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2023/QĐST-HNGĐ	*Việt Yên, ngày 23 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

Nguyên đơn: Chị Thân Thị Ái V, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Ngô Văn M, sinh năm 1989

HKTT: Thôn N, xã L, huyện L, tỉnh Bắc Ninh

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 34/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2023 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Thân Thị Ái V, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Ngô Văn M, sinh năm 1989

HKTT: Thôn N, xã L, huyện L, tỉnh Bắc Ninh

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Bắc Giang

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Thân Thị Ái V và anh Ngô Văn M thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Chị Thân Thị Ái V trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Ngô Quang M sinh ngày 19/02/2014 và Ngô Quang P sinh ngày 10/5/2017. Anh Ngô Văn M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị Thân Thị Ái V, mức cấp dưỡng là 5.000.000 đồng/ 1 tháng/ 2 cháu, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 3/2023 cho đến khi con chung đủ tròn 18 tuổi. Anh M có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở anh M thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ, ruộng đất: chị V và anh M đều xác định vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Thân Thị Ái V phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006790 ngày 13/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Xác nhận chị V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- UBND xã M (Giấy ĐKKH số 59 ngày 28/5/2014);
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HS vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Tuyết